

CHÍNH PHỦ
Số: 86/2002/NĐ-CP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 5 tháng 11 năm 2002

NGHỊ ĐỊNH CỦA CHÍNH PHỦ

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Hiến pháp năm 1992 và Nghị quyết số 51/2001/QH10 ngày 25 tháng 12 năm 2001 của Quốc hội khoá X về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 1992;

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 8 năm 2002 số 10/2002/NQ-CP ngày 06 tháng 9 năm 2002;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

Những quy định chung

Điều 1. Phạm vi và đối tượng điều chỉnh

Nghị định này quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ; chế độ làm việc và trách nhiệm của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ.

Điều 2. Vị trí và chức năng

Bộ, cơ quan ngang Bộ (dưới đây gọi chung là Bộ) là cơ quan của Chính phủ, thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với ngành hoặc lĩnh vực công tác trong phạm vi cả nước; quản lý nhà nước các dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực; thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ (dưới đây gọi chung là Bộ trưởng) là thành viên Chính phủ, là người đứng đầu và lãnh đạo một Bộ; chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ, trước Quốc hội về

quản lý ngành lĩnh vực trong phạm vi cả nước; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại các Điều 6, 23, 24, 25, 26, 27, 28 của Luật Tổ chức Chính phủ năm 2001 và những quy định cụ thể tại Nghị định này.

Thứ trưởng, Phó Thứ trưởng cơ quan ngang Bộ (dưới đây gọi chung Thứ trưởng là người giúp Bộ trưởng, được Bộ trưởng phân công chỉ đạo số mặt công tác và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về nhiệm vụ được phân công. Khi Bộ trưởng vắng mặt, một Thứ trưởng được Bộ trưởng ủy nhiệm lãnh đạo công tác của Bộ.

Số lượng Thứ trưởng ở mỗi Bộ không quá bốn người. Trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA BỘ VÀ BỘ TRƯỞNG

Điều 4. Về pháp luật

1. Trình Chính phủ dự kiến chương trình xây dựng luật, pháp lệnh; nghị quyết nghị định của Chính phủ hàng năm theo yêu cầu quản lý nhà nước của Bộ; chịu trách nhiệm triển khai thực hiện chương trình đó theo kế hoạch đã được phê duyệt và các dự án khác theo sự phân công của Chính phủ;
2. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định, chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ;
3. Ban hành các quyết định, chỉ thị, thông tư thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ và hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành các văn bản đó;
4. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
5. Kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do các Bộ, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương ban hành, phát hiện những quy định do các cơ quan đó ban hành không đúng thẩm quyền hoặc trái các văn bản quy phạm pháp luật về ngành, lĩnh vực do Bộ phụ trách và giải quyết theo quy định tại các khoản 3, 4, 5 Điều 13 của Nghị định này.

Điều 5. Về chiến lược, quy hoạch, kế hoạch

1. Trình Chính phủ chiến lược, quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, năm năm và hàng năm, các công trình quan trọng thuộc ngành, lĩnh vực;
2. Công khai hóa chiến lược quy hoạch phát triển, kế hoạch sau khi được phê duyệt (trừ những vấn đề thuộc bí mật nhà nước); tổ chức chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch đó;
3. Thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng có liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;

4. Thẩm định trong phạm vi quản lý nhà nước của Bộ về nội dung các báo cáo nghiên cứu tiền khả thi và báo cáo nghiên cứu khả thi, các chương trình, dự án, đề án thuộc ngành, lĩnh vực của Bộ; chịu trách nhiệm về nội dung các báo cáo, dự án trên do cơ quan và tổ chức của Bộ thực hiện; phê duyệt và quyết định đầu tư các dự án thuộc thẩm quyền của Bộ theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Về hợp tác quốc tế

1. Trình Chính phủ việc đàm phán, ký, gia nhập điều ước quốc tế nhân danh Nhà nước, nhân danh Chính phủ về ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
2. Tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế đã ký kết hoặc gia nhập thuộc ngành lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
3. Trình Chính phủ việc ký kết, gia nhập phê duyệt các điều ước quốc tế và chủ trương, biện pháp, mở rộng quan hệ với nước ngoài, vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;
4. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện các điều ước quốc tế và thực hiện chủ trương biện pháp đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
5. Tham gia các tổ chức quốc tế theo sự phân công của Chính phủ;
6. Thực hiện hợp tác quốc tế về ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật; cho phép các đơn vị trực thuộc, các cơ quan tổ chức nước ngoài do cơ quan trung ương cấp giấy phép hoạt động tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
7. Kiểm tra việc thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ phụ trách; chỉ đạo và tổ chức thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ của Bộ.

Điều 7. Về cải cách hành chính

1. Quyết định và chỉ đạo việc thực hiện chương trình cải cách hành chính của Bộ theo mục tiêu và nội dung Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt;
2. Trình Chính phủ đề án phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước của Bộ cho Ủy ban nhân dân địa phương và hoàn thiện thể chế quản lý kinh tế, xã hội thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
3. Quyết định và chỉ đạo thực hiện việc sửa đổi, đơn giản hóa thủ tục hành chính, hiện đại hóa hành chính trong phạm vi quản lý của Bộ.

Điều 8. Về thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước.

Bộ thực hiện đại diện chủ sở hữu phần vốn của nhà nước tại doanh nghiệp có vốn nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 9. Về quản lý nhà nước các tổ chức thực hiện dịch vụ công thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

1. Trình Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích phát triển các dịch vụ công;
2. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành điều kiện và tiêu chuẩn thành lập các tổ chức thực hiện dịch vụ công;
3. Ban hành các định mức kinh tế - kỹ thuật đối với các dịch vụ công theo thẩm quyền;
4. Hướng dẫn và tạo điều kiện cho các tổ chức thực hiện dịch vụ công hoạt động theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 10. Về quản lý nhà nước các tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân

1. Trình Chính phủ ban hành cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ và định hướng phát triển kinh tế tập thể và tư nhân thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;
2. Hướng dẫn thực hiện cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ và định hướng phát triển kinh tế tập thể và tư nhân thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước sau khi được Chính phủ phê duyệt;
3. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành điều lệ mẫu đối với các tổ chức kinh tế tập thể thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ; hướng dẫn về tổ chức và hoạt động đối với tổ hợp tác;
4. Hướng dẫn ứng dụng, chuyển giao khoa học công nghệ; hỗ trợ thông tin, tiếp thị và xúc tiến thương mại đối với tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân;
5. Xây dựng chế độ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý đối với các tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư nhân;
6. Chỉ đạo tổng kết kinh nghiệm thực tiễn, nhân rộng các mô hình hoạt động kinh tế có hiệu quả.

Điều 11. Về quản lý nhà nước hoạt động của hội, tổ chức phi Chính phủ thuộc ngành, lĩnh vực hoạt động trong phạm vi cả nước hoặc liên tỉnh

1. Bộ quản lý nhà nước ngành, lĩnh vực có nhiệm vụ quyền hạn
 - a. Hướng dẫn, tạo điều kiện cho hội, tổ chức phi Chính phủ tham gia các hoạt động thuộc ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật; tổ chức lấy ý kiến của hội, tổ chức phi Chính phủ để hoàn thiện các quy định quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực;
 - b. Kiểm tra việc thực hiện các quy định của nhà nước về ngành, lĩnh vực đối với hội, tổ chức phi Chính phủ; xử lý hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật của hội, tổ chức phi Chính phủ theo quy định của pháp luật.
2. Bộ Nội vụ có nhiệm vụ, quyền hạn:
 - a. Trình Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thành lập, giải thể, phê duyệt điều lệ hội, tổ chức phi Chính phủ;
 - b. Quyết định việc thành lập, giải thể, phê duyệt điều lệ của hội, tổ chức phi Chính phủ;
 - c. Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện điều lệ đối với hội, tổ chức phi Chính phủ.

Điều 12. Về tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức nhà nước.

1. Trình Chính phủ ban hành nghị định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ;
 2. Trình Chính phủ quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể Tổng cục thuộc Bộ;
 3. Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc thành lập, tổ chức lại, giải thể các Vụ, Cục, Thanh tra Bộ, tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ và quy định chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức của Tổng cục thuộc Bộ;
 4. Quyết định thành lập các tổ chức sự nghiệp khác không thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật;
 5. Trình thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm miễn nhiệm, cách chức Thứ trưởng, Tổng cục trưởng Tổng cục thuộc Bộ, Chánh Thanh tra Bộ;
 6. Bổ nhiệm, miễn nhiệm kỷ luật Phó Tổng cục trưởng, Cục trưởng, Phó Cục trưởng Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng, Chánh Văn phòng, Phó Chánh Văn phòng, Phó Chánh Thanh tra Bộ, cấp trưởng và cấp phó của tổ chức sự nghiệp thuộc Bộ; quy định thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu các tổ chức thuộc Bộ; bổ nhiệm có thời hạn các chức danh nêu trên là 5 năm, hết thời gian đó sẽ tiến hành bổ nhiệm lại theo quy định của pháp luật;
 7. Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cụ thể, cơ cấu tổ chức của các Vụ, Thanh tra, Văn phòng Cục, các tổ chức sự nghiệp và mối quan hệ công tác của từng tổ chức, quy định thẩm quyền và trách nhiệm của người đứng đầu tổ chức thuộc cơ cấu của Bộ; xây dựng kế hoạch và chỉ đạo thực hiện việc hoàn thiện tổ chức bộ máy của Bộ
- Trong trường hợp luật, pháp lệnh chuyên ngành quy định, trình Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ của Thanh tra Bộ;
8. Quyết định và tổ chức thực hiện các biện pháp cụ thể để tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong cán bộ công chức, viên chức của Bộ, chống tham nhũng, lãng phí và mọi biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong ngành, lĩnh vực do Bộ phụ trách;
 9. Tổ chức thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng, điều động, luân chuyển nghỉ hưu, chế độ tiền lương, khen thưởng, kỷ luật và các chế độ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Bộ theo quy định của pháp luật;
 10. Ban hành hoặc phối hợp ban hành tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ của người đứng đầu cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
 11. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với cán bộ, công chức thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ.

Điều 13. Về kiểm tra, thanh tra